

BIỂU SỐ 01/2019

Thông kê thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố

- **Dòng 1 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại của kỳ trước):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của kỳ thống kê trước mà CQĐT (điểm c khoản 3 Điều 145 BLTTHS) chưa ban hành quyết định giải quyết (quyết định khởi tố vụ án, quyết định không khởi tố vụ án) hoặc chưa ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết.

- **Dòng 2 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ ở các kỳ thống kê trước được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết khi lý do tạm đình chỉ không còn (đã có kết quả giám định, cơ quan tố chức đã cung cấp tài liệu, đồ vật...). Những tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có quyết định tạm đình chỉ nhưng đã quyết định phục hồi ngay trong kỳ thì không thống kê vào các dòng này.

- **Dòng 3 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết.

- **Dòng 4 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết.

- **Dòng 5 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan có thẩm quyền phục hồi giải quyết.

- **Dòng 6 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận trong kỳ thống kê.

- **Dòng 7 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận (thụ lý).

- **Dòng 8 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy

định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận (thụ lý).

- **Dòng 9 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận (thụ lý).

- **Dòng 10 (Số tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố nơi khác chuyển đến):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố nơi khác chuyển đến để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 11 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do nơi khác chuyển đến để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 12 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do nơi khác chuyển đến để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 13 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do nơi khác chuyển đến để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 14 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra chuyển đến):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (Hải quan, Kiểm lâm...) chuyển đến CQĐT của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 15 (Số kiến nghị khởi tố được các cơ quan Nhà nước khác (Thanh tra, Kiểm toán...) chuyển đến):** thống kê bản kiến nghị khởi tố do các cơ quan Nhà nước khác (Thanh tra, Kiểm toán...) chuyển đến CQĐT của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 16 (Số kiến nghị khởi tố do các cơ quan Nhà nước chuyển đến Viện kiểm sát):** thống kê số bản kiến nghị khởi tố do các cơ quan Nhà nước khác (Thanh tra, Kiểm toán...) chuyển đến Viện kiểm sát, sau đó Viện kiểm sát chuyển đến CQĐT của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 17 (Số tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đi nơi khác):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đi nơi khác để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 18 (Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải giải quyết):** là số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại của kỳ trước chưa giải quyết + Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phục hồi giải quyết + Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mới nhận trong kỳ thống kê + Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố nơi khác chuyển đến - Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chuyển đi nơi khác (Dòng 18 = Dòng 1+ Dòng 2 + Dòng 6 + Dòng 10 - Dòng 17).

- **Dòng 19 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 20 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 21 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- **Dòng 22 (Số tố giác, tin báo... về tội phạm CQĐT Công an nhân dân phải giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà Cơ quan điều tra của Công an nhân dân phải giải quyết trong tổng số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền tại Dòng 18.

- **Dòng 23 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết điều tra đã ban hành quyết khởi tố vụ án hình sự (Điều 154 BLTTHS) hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự (Điều 157 BLTTHS).

- **Dòng 24 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự trong kỳ thống kê (Điều 154 BLTTHS).

- **Dòng 25 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 26 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy

định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 27 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 28 (Do CQĐT của Công an nhân dân khởi tố):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do Cơ quan điều tra của Công an nhân dân quyết định khởi tố vụ án hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 29 (Số tố giác, tin báo... đã khởi tố theo yêu cầu của Viện kiểm sát):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được CQĐT của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân đã quyết định khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của Viện kiểm sát.

- **Dòng 30 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự trong kỳ thống kê khi có các căn cứ quy định tại Điều 157 BLTTHS (không có sự việc phạm tội, hành vi không cấu thành tội phạm...).

- **Dòng 31 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 32 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 33 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 34 (Do CQĐT của Công an nhân dân quyết định không khởi tố):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do CQĐT của Công an nhân dân quyết định không khởi tố vụ án hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

- **Dòng 35 (Số tố giác, tin báo... chuyển xử lý hành chính hoặc xử lý bằng biện pháp khác):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi

tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển xử lý hành chính hoặc xử lý bằng biện pháp khác trong kỳ thống kê.

- **Dòng 36 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê khi có các căn cứ quy định tại Điều 148 BLTTHS (hết thời hạn giải quyết mà việc trưng cầu giám định ... hoặc đã yêu cầu cung cấp tài liệu, đồ vật... nhưng chưa có kết quả). Những tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có quyết định tạm đình chỉ nhưng đã quyết định phục hồi ngay trong kỳ thì không thống kê vào các dòng này.

- **Dòng 37 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 38 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 39 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 40 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quá hạn khi ra QĐ khởi tố, QĐ không khởi tố hoặc tạm đình chỉ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thụ lý giải quyết (của kỳ thống kê trước hoặc trong kỳ thống kê) đã quá thời hạn giải quyết, nay đã được cơ quan cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định khởi tố, quyết định không khởi tố vụ án hình sự hoặc tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 41 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quá thời hạn khi ra QĐ khởi tố, QĐ không khởi tố hoặc tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 42 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quá thời hạn khi ra QĐ khởi tố, QĐ không khởi tố hoặc tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 43 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quá thời hạn khi ra QĐ khởi tố, QĐ không khởi tố hoặc tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 44 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa giải quyết xong):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại tính đến cuối kỳ thống kê chưa ban hành các quyết định giải quyết (quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự).

Lưu ý: Dòng 44 không bao gồm số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết.

- **Dòng 45 (Số tố giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa giải quyết xong.

- **Dòng 46 (Số tố giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa giải quyết xong.

- **Dòng 47 (Số tố giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố chưa giải quyết xong.

- **Dòng 48 (Thuộc thẩm quyền CQĐT của Công an nhân dân):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại chưa giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết CQĐT của Công an nhân dân tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 49 (Số đã quá thời hạn giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại chưa giải quyết xong nhưng đã quá thời hạn giải quyết theo quy định tại Điều 147 BLTTHS.

- **Dòng 50 (Cơ quan điều tra của Công an nhân dân):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quá thời hạn giải quyết thuộc trách nhiệm Cơ quan điều tra của Công an nhân dân.

- **Dòng 51 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố VKS yêu cầu kiểm tra, xác minh):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra tiến hành kiểm tra, xác minh để làm rõ nguồn thông tin về tội phạm.

- **Dòng 52 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố VKS gia hạn thời hạn giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết, nhưng hết thời hạn giải quyết

quy định tại Điều 147 BLTTHS mà vẫn chưa giải quyết xong và được VKS quyết định gia hạn thời hạn giải quyết theo khoản 3 Điều 159 BLTTHS.

- **Dòng 53 (Số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ thống kê):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 54 (Số tổ giác, tin báo... các tội phạm tham nhũng):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm tham nhũng quy định tại Mục 1 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 55 (Số tổ giác, tin báo... về kinh tế):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế quy định tại Chương XVIII của Bộ luật hình sự trong số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 56 (Số tổ giác, tin báo... khác về chức vụ):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo loại tội phạm khác về chức vụ quy định tại Mục 2 của Chương XXIII. Các tội phạm về chức vụ của Bộ luật hình sự trong số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 57 (Số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do VKS trực tiếp giải quyết):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do VKS trực tiếp giải quyết trong trường hợp phát hiện cơ quan có thẩm quyền giải quyết tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà VKS đã yêu cầu bằng văn bản nhưng không được khắc phục (điểm c khoản 3 Điều 145 BLTTHS).

- **Dòng 58 (Số tổ giác, tin báo... còn lại của kỳ trước):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của kỳ thống kê trước mà cơ quan VKS thụ lý giải quyết nhưng chưa ban hành quyết định khởi tố vụ án, quyết định không khởi tố vụ án hoặc quyết định tạm đình chỉ giải quyết.

- **Dòng 59 (Số tổ giác, tin báo... được phục hồi giải quyết (lý do tạm đình chỉ không còn):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ ở các kỳ thống kê trước được cơ quan VKS phục hồi giải quyết khi lý do tạm đình chỉ không còn (đã có kết quả giám định, cơ quan tổ chức đã cung cấp tài liệu, đồ vật...).

- **Dòng 60 (Số tổ giác, tin báo... mới thụ lý):** thống kê số tổ giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố cơ quan VKS mới thụ lý giải quyết trong kỳ thống kê.

- **Dòng 61 (Số tố giác, tin báo... đã quyết định khởi tố vụ án hình sự):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan VKS đã ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự trong kỳ thống kê.

- **Dòng 62 (Số tố giác, tin báo... đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan VKS đã ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự trong kỳ thống kê.

- **Dòng 63 (Số tố giác, tin báo... tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố mà cơ quan VKS ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết trong kỳ thống kê khi có các căn cứ quy định tại Điều 148 BLTTHS (hết thời hạn giải quyết mà việc trưng cầu giám định ... hoặc đã yêu cầu cung cấp tài liệu, đồ vật... nhưng chưa có kết quả).

- **Dòng 64 (Số tố giác, tin báo... chưa giải quyết xong):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố còn lại tính đến cuối kỳ thống kê nhưng cơ quan VKS chưa ban hành các quyết định giải quyết (quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự).

Lưu ý: Dòng 64 không bao gồm số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết.

- **Dòng 65 (Số đã quá thời hạn giải quyết):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (do VKS thụ lý giải quyết) còn lại chưa giải quyết xong nhưng đã quá thời hạn giải quyết theo quy định tại Điều 147 BLTTHS.

- **Dòng 66 (Số tố giác, tin báo... tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ thống kê):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố do cơ quan VKS thụ lý, giải quyết đã ban hành quyết định tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê.

- **Dòng 67 (Số quyết định VKS hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố):** thống kê số quyết định VKS hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố của cơ quan có thẩm quyền trong kỳ thống kê do không có căn cứ và trái pháp luật (Điều 148 BLTTHS).

- **Dòng 68 (Do Cơ quan điều tra của Công an nhân dân tạm đình chỉ):** thống kê số quyết định VKS hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra của Công an nhân dân trong kỳ thống kê do không có căn cứ và trái pháp luật (Điều 148 BLTTHS).

- **Dòng 69 (Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố VKS yêu cầu Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra tiếp nhận, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và thông báo kết quả cho VKS):** thống kê số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố trong kỳ thống kê mà VKS yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra tiếp nhận, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết và thông báo kết quả cho VKS (điểm a, b khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức VKSND năm 2014).

- **Dòng 70 (Số lần trực tiếp kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra):** thống kê số lần cơ quan VKS quyết định trực tiếp kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra trong kỳ thống kê (Điều 160 BLTTHS).

- **Dòng 71 (Số bản kiến nghị yêu cầu của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra khắc phục vi phạm pháp luật và xử lý người vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố):** thống kê số bản kiến nghị do cơ quan VKS ban hành thông qua công tác kiểm sát yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra khắc phục vi phạm pháp luật và xử lý người vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố trong kỳ thống kê (khoản 2 Điều 5 và điểm c khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức VKSND năm 2014).

- **Dòng 72 và Dòng 73 (Số bản kiến nghị được chấp nhận và Số bản kiến nghị không được chấp nhận):** thống kê số bản kiến nghị do cơ quan VKS ban hành thông qua công tác kiểm sát yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành 1 số hoạt động điều tra khắc phục vi phạm pháp luật và xử lý người vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được cơ quan bị kiểm sát chấp nhận bằng văn bản (Dòng 72) hoặc không được chấp nhận bằng văn bản (Dòng 73). Số kiến nghị có thể ở trong kỳ thống kê và ở các kỳ thống kê trước.

Lưu ý: + Đối với Số bản kiến nghị được CQĐT chấp nhận, bao gồm: chấp nhận 1 phần hoặc toàn bộ;

+ Đối với Số bản kiến nghị không được chấp nhận chỉ là không chấp nhận toàn bộ bản kiến nghị đó.

- **Dòng 74 (Số bản kiến nghị yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong hoạt động quản lý để phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm):** thống kê số bản kiến nghị do cơ quan VKS ban hành yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong hoạt động quản lý để phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong kỳ thống kê.